

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 392 TẬP B - QUYỂN 3 (11.2020)

- Xử lý đất trồng: Đất cần được cày xới kỹ, phơi và diệt sạch cỏ dại. Chân đất thấp cần lên mô, tạo luống, trồng theo hàng, có các rãnh thoát nước.
- Cách trồng: Cho thanh long leo bằng trụ xi – măng hoặc bằng giàn.
- Mật độ trồng: 2,7m x 2,8m hoặc 2,7m x 3m/cây.
- Xuống giống: Trồng vào tháng 10 – 11 dương lịch hoặc tháng 4 – 5 dương lịch.
- Tưới nước giữ ẩm: Tưới nước đủ vào mùa khô, mùa mưa chỉ cần tưới trong các ngày có nắng kéo dài. Giữ ẩm trong mùa nắng bằng rơm rạ, lục bình, mụn dừa, trấu đã qua xử lý để tủ gốc.
- Tia cành tạo tán: Tia cành theo nguyên tắc một cành mẹ chỉ chừa lại 1- 2 cành con. Sau mỗi đợt thu hoạch, tia cành tạo tán cho cây bằng cách tia chọn hoặc tia đau.
- Xử lý cỏ dại bằng máy cắt cỏ và thuốc diệt cỏ.
- Bón phân bằng các loại: Phân hữu cơ cổ điển, phân hữu cơ vi sinh, phân vô cơ.
- Xử lý ra hoa: Bổ sung ánh sáng nhân tạo bằng đèn để tạo cảm ứng kích thích thanh long ra hoa, cho trái trong các tháng từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau. Vị trí treo bóng đèn cách cành thanh long từ 40 – 100 cm, cách mặt đất từ 40 – 120 cm.
- Tia hoa: Tia bớt hoa, chỉ giữ lại trên cành 1 -2 hoa, 2 hoa cần cách xa nhau.
- Tuyển trái và bao bọc trái: Mỗi cành chọn 1 trái có khinh hướng quay ra phía ngoài. Bao bọc trái sau khi hoa thụ phấn được 3 – 4 ngày.
- Vuốt tai cho trái: Kỹ thuật vuốt tai cho trái được thực hiện từ 2 – 3 lần (từ lúc ra hoa đến lúc thu hoạch). Thời gian cách ly trước khi thu hoạch là 7 ngày.
- * *Kỹ thuật thu hoạch và bảo quản:*
 - Thu hoạch sau khi hoa nở khoảng 1 tháng, trái đạt độ chín thích hợp.
 - Ngừng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và các chất điều hòa sinh trưởng trước khi thu hoạch ít nhất 10 ngày.
 - Thu hoạch vào sáng sớm hoặc chiều mát, tránh nắng gắt. Thu hoạch bằng kéo chuyên dùng. Trái sau khi cắt được chứa trong các sọt được che mặt trên bằng giấy, lá.
 - Trái sau khi thu hoạch được bảo quản trong môi trường lạnh với nhiệt độ và ẩm độ phù hợp. Dùng thùng carton có vách ngăn để chứa khi vận chuyển.

Quyết định: 3957/QĐ-SHTT, ngày 30/09/2020

Số đơn: 6-2020-00002

Ngày nộp đơn: 13/3/2020

Chủ đơn: Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên

Địa chỉ: Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang

Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số: 00085

Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên

Chỉ dẫn địa lý: **Hàm Yên**

Sản phẩm: Quả cam sành

Khu vực địa lý: Xã Yên Thuận, xã Bạch Xa, xã Minh Khương, xã Yên Lâm, xã Minh Dân, xã Phù Lưu, xã Minh Hương, xã Yên Phú, xã Tân Thành, xã Bình Xa, xã Thái Sơn, xã Nhân Mục, xã Thành Long, xã Bằng Cốc, xã Thái Hoà, xã Đức Ninh, xã Hùng Đức và thị trấn Tân Yên thuộc huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang (theo bản đồ khu vực địa lý nêu tại Điều 2).

Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm

*** Đặc thù cảm quan**

- Hình dáng: Quả tròn, hơi dẹt;
- Vỏ: Màu vàng cam đậm, sáng, sần sùi, có độ căng và bóng, lộ túi tinh dầu;
- Mùi: Màu vàng cam đậm;
- Vị: Ngọt thanh, chua nhẹ, không gắt, không chát;
- Mùi: Thơm đặc trưng của tinh dầu cam;
- Trọng lượng quả: 280,41 - 344,89 gram;
- Đường kính quả: 8,04 - 9,20 cm;
- Chiều cao quả: 6,08 - 7,80 cm;
- Độ dày vỏ: 3,20 - 5,99 mm;

*** Chỉ tiêu hóa học**

- Hàm lượng nước: 86,14 - 91,99 %;
- Hàm lượng axit tổng số: 0,60 - 0,99 %;
- Hàm lượng đường tổng số: 8,00 - 9,87 %;
- Độ Brix: 9,03 - 10,96 °bx;
- Hàm lượng vitamin C: 40,21 - 49,97 mg/100g.

Tính chất đặc thù về điều kiện địa lý

*** Đặc thù về địa hình**

Địa hình khu vực địa lý chủ yếu là đồi và núi thấp, bị chia cắt mạnh bởi sự sắp xếp của các ngọn núi và hệ thống sông ngòi, có độ cao trung bình 650 mét so với mực nước biển.

*** Đặc thù về thổ nhưỡng**

Thổ nhưỡng của khu vực địa lý chủ yếu là nhóm đất đỏ vàng phong hóa từ đá sét và đá mắc ma, tầng canh tác dày > 70 cm, độ phì tự nhiên từ trung bình đến cao, giữ ẩm tốt. Đất có thành phần cơ giới từ thịt nhẹ đến sét, hàm lượng lân dễ tiêu từ 7,09 - 11,99 mg/100g đất, độ pH_{KCL} trung bình 4,05, dung tích hấp thu (CEC) trung bình 3,24 meq/100g đất.

*** Đặc thù về khí hậu**

Khu vực địa lý có nhiệt độ trung bình năm là 22 - 23°C. Biên độ nhiệt ngày và đêm trung bình từ 8 - 9°C. Tổng tích ôn hàng năm từ 8.200 - 8.400°C, tổng lượng mưa trung bình năm từ 1.600 - 1.800 mm, mùa mưa từ tháng 4 đến tháng 10, mùa khô từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau.

Quy trình sản xuất

*** Giống và phương pháp nhân giống**

- Giống: Giống cam sành có tên khoa học là *Citrus reticulata*.

- Phương pháp nhân giống: Chiết cành và ghép cành trong nhà lưới.

* Đất trồng: Chọn đất có tầng canh tác > 70 cm, đất thịt nhẹ đến trung bình, tơi xốp và thoát nước tốt, hàm lượng mùn cao.

*** Thời vụ trồng**

- Vụ Xuân: Từ tháng 2 đến tháng 4;

- Vụ Thu: Từ tháng 8 đến tháng 10.

*** Chuẩn bị hố trồng**

- Đào hố trồng theo đường đồng mức trên đất dốc, hố so le giữa các hàng trên đất bằng.

- Kích thước hố: 80 cm x 80 cm x 70 cm.

- Bón lót: Sau khi phơi đất từ 20 - 25 ngày và trước khi trồng 1 tháng, tiến hành bón lót với lượng phân cho 1 hố gồm: 40 - 50 kg phân hữu cơ hoai mục, 1 - 1,3 kg phân lân nung chảy, 0,3 kg kali clorua và 0,5 - 0,8 kg vôi bột.

*** Mật độ, khoảng cách**

- Đối với đất xấu: Trồng với mật độ 625 cây/ha, khoảng cách 4 m x 4 m;

- Đối với đất tốt: Trồng với mật độ 500 cây/ha, khoảng cách 5 m x 4 m.

* Cách trồng: Đào một lỗ nhỏ sâu từ 15 - 20 cm so với mặt đất ở hố đã chuẩn bị, đặt cây theo hướng tự nhiên, trồng thẳng hàng, lấp đất nhỏ rồi ấn nhẹ xung quanh bầu cây, lấp đất cao hơn cổ rễ 5 - 10 cm đối với cây chiết, 3 - 5 cm đối với cây ghép. Trồng xong, tủ rác quanh gốc, cắm cọc, buộc thân cây vào cọc, tưới đẫm nước.

*** Kỹ thuật chăm sóc**

- Xới đất, làm cỏ, bón phân: Xới đất, làm cỏ xung quanh gốc, kết hợp bón phân.

- Tưới nước: Thường xuyên tưới đủ ẩm trong năm đầu, những năm sau tưới bổ sung trong các thời kỳ hạn kéo dài. Thời kỳ cây ra quả, không để bị úng, hạn.

- Trồng dặm, xen: Trồng dặm thay thế cây bị chết, cây sâu bệnh.

- Tia cành, tạo tán: Trong thời kỳ kiến thiết cơ bản thường xuyên tia cành, tạo tán. Đối với cây ghép tiến hành tạo tán ngay tại vườn ươm. Đối với đất bằng tạo tán hình bán nguyệt hoặc hình sao. Đối với đất dốc tạo tán hình bán nguyệt. Tia bỏ những cành vượt trong thời gian cây mang quả; Sau thu hoạch, tia bỏ những cành đã mang quả, cành sâu bệnh, cành yếu, cành nằm bên trong tán, cành đan chéo nhau.

- Tia định quả: Cắt bỏ hết hoa quả mới ra trong thời kỳ kiến thiết cơ bản; tia định quả vào tháng 3 - 4 sau khi cây rụng sinh lý lần 1 đối với thời kỳ mới cho thu hoạch; tia định quả vào cuối tháng 4 đầu tháng 5, sau khi rụng sinh lý lần 2 đối với thời kỳ cho năng suất cao.

* Thu hoạch, bảo quản

- Thời vụ thu hoạch: Từ tháng 10 - 11 (Vụ sớm); từ tháng 12 - 2 (Vụ chính)

- Thu hoạch: Thu hoạch vào ngày nắng ráo, khi 2/3 vỏ quả xuất hiện màu chín da cam hoặc vàng da cam.

- Bảo quản: Chọn quả không sâu bệnh, cắt sát núm quả, lau vỏ quả bằng rượu, bôi vôi vào núm quả. Bảo quản trên nền cát khô dày 20 - 30 cm, trong phòng thoáng. Xếp 1 lớp cam phủ một lớp cát, xếp không quá 3 lớp, che phủ bằng lá chuối khô, rơm, cót. Thời gian bảo quản từ 10 - 20 ngày.
